DÉPÔT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
H. Khang

SỐ 1073 NĂM THỨ MƯỜI MỘT HỒI SỐ 0304 丁丑年 五月十四日 NGÀY THỨ BA 22 JUIN 1937

TIẾNG-DÂN 聲民
La Voix du Peuple

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm	6$00	12$0
Sáu tháng	3.00	6.00
Ba tháng	1.50	3.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương lượng trước.

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BÁO-QUÁN
số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói số 23
Giây thép: TIENGDAN HUE

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº 09205

Cái tên phải xứng với cái thiệt.

BÀI ĐỘC GIẢ

Hai chữ "đại-biểu"
SAO RẺ QUÁ VÀ DỄ LẠM-DỤNG QUÁ!

Ở trong một xã hội đầy những giai cấp theo chế độ phong kiến cùng chánh thể chuyên chế lưu truyền lâu đời như xã hội ta, trước kia giống như không có cái tên gọi là đại biểu. Xem chuyện quan trọng nhứt như mấy cụ mang cái danh hiệu «toàn quyền nghị hòa», «sứ bộ như Tây», «hương thuyết cương sự», mà có đề án gì là đợi tâu về vua, hỏi ý kiến triều đình v. v... thì đủ rõ.

Vậy, hai chữ «đại biểu» xuất hiện ở xứ ta, có lẽ là từ thuộc dưới quyền cai trị của nước Pháp, có hội đồng nầy, đoàn thể khác, phong khí chánh thể đại nghị lần lần truyền sang mà người Nam ta mới có người mang cái huy hiệu ấy. Bằng theo thực tế mà nói thì hiện ở xứ ta có mấy hạng đại biểu chánh thức, chánh thức là có cử tri, có đầu liếm bảo cử, có pháp luật công nhận, như hội đồng thành phố, hội đồng thương mãi, hội đồng tỉnh hạt, hội đồng dân biểu v. v., đều là mang cái huy hiệu đại biểu... về phần hội đồng có người Pháp, chúng ta không bàn, nói riêng về phần người Nam thì đã lâu nay dư luận thường chỉ trích mà tỏ ý bất mãn vì mấy cớ:

1/ Không phải toàn thể dân cử, phổ thông đầu phiếu.

2/ Bạn cử tri nhiều người bán rẻ lá thăm.

3/ Người đắc cử do cách vận động nhờ thế lực kim tiền và quyền vị nầy nọ, không phải chân chính dân ý.

4/ Có ngài đại biểu tư cách không đúng đắn không đủ sức phát biểu công ý của đồng dân mà quyền hạn của Viện cũng hẹp hòi...

Đấy, đối với các đại biểu chánh thức mà dư luận chỉ trích là vậy đó, không nói những đại biểu tạm thời, hoặc tham gia hội nọ, hay là nghe diễn thuyết và dự tiệc.... là hạng đại biểu không quan hệ gì lắm.

Đối với đại biểu trên mà các báo thường công kích, ai cũng cho là chánh đáng. Vậy thì gọi là báo giới mà cử người đại biểu làm một việc gì, đáng lẽ thận trọng lắm mới phải, ấy vậy mà sao ta thấy đại biểu báo giới ngày nay thật rẻ rúng quá! có người tuần trước thấy đăng trênb áo nói ông X thay mặt cho báo T đi cổ động... bữa sau cũng thấy tờ báo ấy lại bố cáo rằng ông không còn dính gì với nhà báo, và nhà báo không chịu trách nhiệm về hành vi ông X..., ngoài ra nhiều người tự xưng là biên tập báo nầy, tòa soạn báo khác, phóng viên báo kia, thật đi gần đụng đầu nhau, có kẻ không chỉ tự xưng là đại biểu cho nhà báo, lại gồm cả đại biểu nào nông dân, đại biểu thợ thuyền, đại biểu lao động, đại biểu hội nầy, đoàn thể nọ... ôi thôi! vô số là đại biểu, chất đầy trên vai! Mà không rõ có ai cử, có ai nhận hay là vẻ bùa mà tự đeo lấy?

Kẻ viết bài nầy, không phải là không yên chuộng các ngài đại biểu chân chính cho các đoàn thể báo giới, cùng các giới khác đâu, song trông cho các đoàn thể nào đã nẩy 2 chữ «đại biểu» cho người nào, có cái giấy chứng bằn hỏi, người đại biểu cũng buộc đoàn thể ấy có giấy chuẩn hứa chắc chắn, không chỉ một tấm danh thiếp đủ làm bằng cho công chúng tin; mà về phần công chúng đối với 2 chữ «đại biểu» cũng nên xem xét cẩn thận, không nên nghe khoe khoang mà tin lắm.

Hai chữ «đại biểu», nhứt là đại biểu báo giới, tưởng làng báo nên thận trọng hơn hết vì nhà báo thường chỉ trích các đoàn thể khác luôn.

VÕ-ẨN

CHUYỆN ĐỜI

Chuyện mọi...

Đương khi mình nghe thấy những chuyện to lớn và những tấn thảm kịch xảy ra trong thế giới mà mỗi ngày các báo chí đưa lại cho mình, mình tự chiến nghĩ rằng đó là cái kết quả nảy cuộc văn minh, nếu văn minh mà chưa đến cực điểm. Nhưng biết ngày nào văn minh mới đến cực điểm? Còn lâu lắm, và một trăm phần mình giám chắc đến chín mươi chín phần rằng cái ngày văn minh cực điểm ấy sẽ không khi nào có hết. Nghĩ vậy mà mình sinh chán cho văn minh.

Hay là trở lại dã man!...

Cái trí mình đương nghĩ để; chuyện dã man thì bỗng đâu tiếp được quyển sách «Mọi Kontum» của ông y-sĩ Nguyễn-kinh-Chi gởi tặng. Mình đở ra coi ngay, mong tìm ở dân tộc dã man những cái mà dân tộc văn minh thiếu!

Nhưng mới coi mấy tờ đầu quyển «Mọi Kontum» mà mình phải lấy làm tức, hẳn là không tức cho mọi Kontum, nhưng tức cho người Annam mình hết chỗ lừa dối lại lừa dối mọi.

Chuyện nầy cũng chẳng khác chi chuyện ông Tiên-phủ ở Quảng-ngãi trước kia, nhai đường phèn rào rạo mà làm cho mọi tưởng lầm là nhai đá nát, khiến tụi mọi phải rởn tóc gáy phục tài người Nam mà hàng đầu. Nhưng cái chuyện nầy lại tỏ ra rằng người Nam có cái nảo... khoa học nữa. Ở họ vẫn tạo ra máy nói được kia!

Ta hãy nghe anh em ông Nguyễn-kinh-Chi thuật:

«Thuở trước có anh Annam nọ gởi ghè đi bán ở làng mọi. Khi ra đi, anh ta cũng tưởng cái ghè tầm thường không giá trị gì mấy. Không ngờ tới nơi, nghe mọi 'rầm trò với nhau là ghè «nói» — thứ ghè nầy mọi quí lắm, vì họ tin rằng ghè có thần ở, ai mua được, trong nhà sẽ làm ăn phát đạt. Nhưng phải đợi đêm nằm ngủ [illegible] thần hiện hình ra báo mộng thì họ mới mua và đắt mấy cũng mua — Anh nọ biết ý bèn lén làm một bộ ống nói (hai ống tre có giăn giấy, ở giữa có giây nối lại, một đầu nói, một đầu nghe) rồi nửa đêm đương lúc mọi ngủ say, lén xuống đất cậm một ống vào phần gần người chủ nhà ngủ, một đầu anh ta giả thần bảo mọi mua ghè. Đương lúc mơ ngủ, lại thâm tiếng nói rè rè, anh mọi tưởng thần bảo mua thật. Sáng mai anh Annam nọ đổi cái ghè được nhiều trâu».

Nghĩ như vậy thì hết chỗ nói!

Người Annam mình tuy không văn minh hơn ai chớ cũng văn minh hơn mọi, thì hãy trổ cái tài văn minh của mình ra bằng cách gì không được, còn lôi ra chi những ngón xảo quyệt ấy. Nếu thì cái ngón ấy thì chịu dã man còn hơn.

Lạc-nhân

Đồng ruộng b khô!

Tiếng kêu của điền hộ Phú yên

Chúng tôi là điền hộ làng Thanh-nghiệp tổng Hòa-tường, phủ Tuy-hòa, tỉnh Phú-yên, nhờ ơn quan trên xét việc sau nầy:

Ruộng của chúng tôi ăn nước mương là (km 1.202 — 3e Art. du canal nord) Nước dẫn thấy và đã mấy năm nay mà ruộng ấy đã không được nước, là vì mương nhỏ hẹp là chiếc, đồng ruộng rộng. Đã bao phen khó khổ mà chúng tôi phải đăng đơn kêu xin cho bổ thêm 1 cái là lò gốm nửa kẽ theo là (km 1.202 — 3e Art.) Bổ được là rồi thì mương lại không tu bổ đắp thêm. Chúng tôi lại phải kêu lên quan Tham xin sức điền hộ làng nầy và lý hương phải tu bổ, mong hầu có nước ăn. Được phép quan Tham phái người về cắm ba ri và ra-ni chỉ cho điền hộ đắp. Đã hơn nửa tháng rồi mà mương chưa tu bổ, ruộng của chúng tôi cày rồi mà phải đành chịu khô chớ không nước làm mùa! Nếu như mương nầy không tu bổ thì ruộng của chúng tôi năm nay phải chịu bỏ hoang!

Đó là mấy chủ ruộng ăn động ít nhiều mà hiện nay đành phải bỏ khô, như Trần Bính, Lê-Dũng, Trần-Cả, Nguyễn-Giai, Nguyễn-Sam, Trần-Tâm, Trần-Nhẩy, Huỳnh-Ý, Võ-Vịnh.

Còn mấy chủ, hiện bây giờ mương băng ngang qua ruộng mà tịnh chẳng được chút nước nào cả, mấy năm rày trời hạn làm lần thì gặt không đủ giống, có đâu đóng thuế và độ thân. Chúng tôi xin đem những điều oan khổ nầy mà thành thực bày tỏ mong Nhà nước mở lòng nhân đức cho tiền ngân sách, đào hai cái là năm mươi phân tây đường kính, mong hầu đồng ruộng khô nầy có dư 50 mẫu có nước ăn.

Xin kê tên những người điền hộ hiện bây giờ mương băng ngang qua ruộng mà không lấy được nước:

Đào-Mậu, Đào-Mười, Đào-Dạn, Phạm-Cương, Hồ-Cần, Trương-Thành, Phùng Liên, Trần-Qua Trương - Mẫn thị Tòa, Trương-Duy, Ngô-Câu, thị Dẹo, Trương-Tạo.

Vậy xin Nhà nước lượng nghĩ là sửa cho đồng ruộng của chúng tôi có nước ăn. Ơn ấy nghìn ngày xin ghi tạc.

Điền hộ ký tên

ĐÓA HOA SAU KHẨU SÚNG

Phụ-nữ Nhật-bản
NHIỆT-TÂM VỚI QUỐC PHÒNG

(Tiếp theo và hết)

Quốc phòng phụ nhân hội

Nhật bản Quốc phòng phụ nhân hội mới sản xuất năm Chiêu hòa thứ 9, sau chiếm lãnh Mãn châu. Người sáng lập ra hội ấy là hiện nhiệm hội trưởng Võ đằng Năng Tử là Võ đằng Tín Nghĩa nguyên soái phu nhân. Nguyên soái chồng bà đã lập công to trong cuộc Mãn châu.

Hội nầy đầu tiên sáng thiết ở Đại bản, sau khoách trương đến ra toàn quốc. Hiện nay bổn bộ đặt ngay trong sảnh lục quân, trực tiếp chịu quyền chỉ huy dưới bộ lục quân. Đến chi bộ hội Quốc phòng nầy không chỉ ở các đô thị, các huyện trong nước mà ở Mãn châu, Triều tiên và các đô hội Trung quốc đều có cả. Hội viên có trên 300 vạn, đủ cả phụ nữ các giai cấp, từ nữ chiến đại ở các điếm đến ca kỹ khiêu vũ đều có, nhân viên phụ trách chủ yếu là Hải lục quân tướng biện phu nhân, thứ nữa các đại thần phu nhân. Chi bộ phụ trách nhân viên đều là vợ các đội trưởng trú quân, cách tổ chức rất nghiêm mật.

Hội Quốc phòng phụ nhân, so với hội Ái quốc phụ nhân tiến hành một cách tích cực hơn, hoạt động hăng hái có hàm cái sắc thể quân quốc chủ nghĩa. Ngoài những công việc đưa rước quân nhân, ủy vấn và tán trợ gia đình những tướng sĩ trận vong, lại còn tham gia vào quân đội thiệt tập, phòng không diễn tập, xạ kích thiệt tập v. v. Tháng 3 năm nay nhà Thiếu tá ở bộ hải quân có tổ chức một cuộc đến 6000 nữ chiêu đãi viên ở Đông kinh tham gia vào hội phụ nữ quốc phòng. Theo các nhà binh sự tuyên ngôn thì hội phụ nữ rầy trong cuộc chiến tranh sẽ gánh các nhiệm vụ đặc biệt do nhà chuyên môn chỉ huy.

Còn các hội nữa

Ngoài hai đoàn thể lớn trên lại có «Đông kinh phụ nhân hội», «Nhật-Mãn phụ nhân hiệp hội» đều có hàm cái nhiệm vụ quốc phòng, tiến hành công cuộc Nhật-Mãn hiệp tác. Lại có «Đông dương phụ nhân hội», tiếng là Đông dương, kỳ thiệt có Trung, Nhật, Mãn phụ nữ tham gia. Hội trưởng là nguyên lục quân đại thần Hoang mộc phu nhân, mục đích là đề xướng «Trung, Nhật, Mãn thân thiện». Hội đầy mỗi hai tuần lễ, mở một kỳ hội nhỏ nhỏ, dạy chữ Nhật, dạy cách dệt trừu, dệt hàng, cốt thì cái ơn con con để mua lòng người. Thực ra chính là đoàn thể gián tiếp cho cuộc công tác quốc phòng.

Rồi đến các hội tướng hiệu phu nhân, phụ giúp vào việc nuôi quân sĩ bị bệnh, thực tập quân sự huấn luyện xạ kích, tàu bay, các nhà quân sự cổ động và tưởng lệ riết. Năm 1937 đây, Lục quân họa báo mới xuất bản 2 quyển gọi là «Đóa hoa sau khẩu súng». Trong in đầy những tấm ảnh phụ nữ hoạt động, và những bài tưởng lệ khuyến khích phụ nữ vào việc quốc phòng. Dụng ý thế nào, không nói cũng rõ.

Phụ nữ Đức, phụ nữ Nhật đối với việc quốc phòng — nói đúng là công cuộc xâm lược — hăng hái như thế; nên phụ nữ Nga hiện cũng thiết tập quân sự cả toàn quốc có vẻ hoạt động, trận chiến tranh sau nầy, có những đạo quân nương tử chọi nhau, càng lắm vẻ lý kỳ và hứng thú.

X.

CHUNG QUANH TRƯỜNG HỢP BẢO CỬ

Nơi Hội-đồng đầu-phiếu nên sắp đặt một cách có vẻ thận trọng

Đến ngày 1er Aout 1937, còn độ trên một tháng nữa, đã đến kỳ tổng tuyển cử dân biểu Trung kỳ.

Một cơ quan dân cử trong xứ, theo danh nghĩa nó đã quan hệ nhiều, mà mỗi 4 năm mới có một lần tổng tuyển cử, lại càng thấy cái trường hiệp đáng nên thận trọng hội phần, đầu là lịch sử dân viện ấy về khoản dĩ vãng đã mang tiếng là «có tên không thực».

Đối với một việc quan hệ đáng nên thận trọng ấy, xin lặt ít điều mà dư luận trong xứ đã tỏ ý bất mãn cho các cuộc bảo cử, bày tỏ dưới nầy, mong nhà đương cuộc lưu tâm chỉnh lý bỏ cửa những điều khuyết điểm đó:

Chế độ bảo cử thi hành ở xứ nầy — Trung kỳ — từ tổng lý cho đến Tư phòng Dân biểu, kể đã gần 20 năm nay, đáng lẽ chế độ ấy sắp đặt và cải lương, mỗi ngày mỗi hoàn thiện hơn lên, không lựa chỗ bỏ nào khiến cho công chúng có điều bất mãn và dị nghị mới phải. Trái lại đáng buồn làm sao! mỗi lần có cuộc bảo cử là nghe công chúng có lời chỉ trích, nào thiên tư, nào ép buộc, nào dã dối, nào khinh suất như điền trò; khiến cho nhân dân trong xứ đối với những cuộc bảo cử đầu tiếm, xem như chuyện làm xàu, không có ý nghĩa gì đúng với cái nghĩa 2 chữ «dân cử».

Việc bảo cử tổng lý là việc về cuộc bộ từng làng, tổng riêng mà những thủ tục khinh suất trên, còn phòng hại đến chánh thể của nhà nước thay, huống việc tổng tuyển cử Dân biểu là việc quan hệ đến công tỷ toàn dân trong xứ, lại 4 năm mới có một lần mà không khỏi có điều dị nghị trên, rõ là một điều đáng tiếc, cần phải chỉnh đốn sớm hơn.

Theo công chúng đã chỉ trích thì nên chỉnh đốn mấy điều:

1) Hội đồng bảo cử, nên có một vị quan có cái vọng thâm dự (như trước kia có quan Sứ, quan Đại lý, hoặc 1 quan người Pháp, 1 vị trong 3 quan tỉnh), không nên để một viên thuộc ở tỉnh cùng phủ huyện, như khóa bảo cử trước đây (1933), mất vẻ nghiêm trọng và sanh mối thiên tư (Cuộc bảo cử chánh phủ tổng mà còn có quan Tỉnh, quan Sứ về dự, huống là bảo cử dân biểu.

2) Nơi viết tên người ứng cử vào lá thăm, nên có một phòng kín (làm tạm thì dùng ván hay cót cái dựng lại, chừa một cửa vào, một cửa ra, trong có treo tấm bảng viết tên những người ứng cử, để sẵn bút mực, người dân phiếu vào trong viết xong rồi ra), không nên để viết trước mặt đông người, có nhiều cớ làm cho mất quyền tự do.

3) Đã có phòng viết thăm ấy, sau đã điểm số cử tri rồi, chỉ 2 người lính giữ cửa, người nào đã viết xong mà ra, không được đứng lộn và viết hộ cho kẻ khác như cái lối trước kia thường thấy, để việc giữ trật tự hơn là sai lính đứng lộn xộn mà nạt nộ dẹp xô như trước kia.

Mấy điều trên nầy, không gì là phiền phức, mà làm cho cuộc bảo cử có vẻ nghiêm trang thận trọng hơn trước. Mong nhà đương cuộc lưu ý.

T. T. một người cử tri

Hơn 200 dân kéo xin giảm thuế

Hôm 14 Juin, dân mấy làng thuộc tỉnh Hà đông (Bắc kỳ) sắp hàng kéo nhau đến tận tòa Sứ, ngồi sắp lớp trên 200 người để kêu cái xin giảm thuế.

Bữa ấy quan Sứ và quan Tổng đốc đi vắng, có người ra khuyên và có lính cảnh sát tới giải tán. Lúc 10 giờ thì đám người tan.

Chiều ấy quan Tổng đốc Hoàng-trọng-Phu về làng Đại mà khuyên hiểu cho dân cố lo lấy tiền thuế. Khi quan Tổng đốc tới thì dân đưa năm tay lên chào theo kiểu chiến tuyến bình dân. Hiện đã thu xếp yên cả.

TIN THẾ-GIỚI

Staline thẳng tay bài trừ bọn phản quốc trong nước Nga
BILBAO THẤT THỦ RỒI CHĂNG? - NỘI CÁC LÉON BLUM ĐẠI THẮNG LẦN NỮA

DÂN CHÚNG NƯỚC NGA ĐỐI VỚI VỤ XỬ TỬ 8 VỊ ĐẠI TƯỚNG PHẢN QUỐC

Moscou, 14 6 — Sau khi tòa Thượng thẩm quân sự lên án xử tử 8 vị đại tướng phản quốc hôm thứ sáu tuần rồi, nhà đương cuộc đã thông báo tin đó cho toàn thể dân chúng được rõ.

Lập tức trong các công xưởng nhà máy, nhà hàng và cho tới trong quân đội, lao động và binh sĩ đã lật đật tổ chức nhiều cuộc biểu tình động tỏ lòng công phẫn, tức giận của họ. Toàn thể dân chúng đều tỏ vẻ oán ghét, bất bình bọn phản quốc tới cực điểm. Họ ghi ẩn ý nhiều bản đề nghị yêu cầu tận sát bọn hoạt đầu, lời lẽ rất hăng hái, quyết liệt, đại khái như: «bài trừ loài rắn độc phát xít», «bọn phát xít như chó», «không một chút thương hại bọn phản phúc và do thám» v. v...

Đồng thời dân chúng tỏ lòng cảm ơn nhà đương cuộc nhứt là Staline mà họ kêu là công thần cứu của họ.

Khắp các đô thị, chân thành cho tới nơi quê mùa, rẫy bái, người ta thấy rải vô số truyền đơn, phát nhiều số đặc biệt của các nhựt báo, cùng bày tỏ mấy ý kiến trên đây.

Trong các thành phố có quân đội đồn trú, binh sĩ hiệp với dân chúng mà hô nào đả đảo những người bị họ coi là đồng lõa với bọn phản tướng.

Học sinh quân trong viện Hàn lâm Quân sự ở Moscou do phản tướng Kork cai quản trước đây, đã chuẩn y một đề nghị yêu cầu: trừ tuyệt những bọn do thám phát xít.

BỌN PHẢN QUỐC CÒN NHIỀU

Moscou 14 6 — Trong số người phản quốc, người ta còn kể tên Vorochiloff và Yesoff đương kiêm giám đốc sở Mật thám chánh trị. Nhưng còn người đáng để ý hơn nữa là Blücher. Blücher ở Viễn đông bị triệu về để hỏi về việc ông ta bị cáo là tổ chức tại Đông Tây bá lợi á một đội quân 300.000 người, mục đích để cai trị miền ấy với chánh sách độc tài. Blücher lấy cớ để chực đối phó với người Nhật mà gỡ tội. Động thứ Blücher, Staline buộc ông ta phải chủ tọa Tòa Thượng thẩm binh mà xử Toukhatchevski và 7 viên đại tướng vừa bị bắn hôm thứ sáu tuần trước.

Theo các báo thì còn có trên 100 thượng quan ở Tây bá lợi á bị bắt về tội do thám cho một nước ngoài; và vụ bắt bớ nầy có làm hại đến địa vị của Blücher.

Đồng chí Yegoroff, thế chưn Toukhatchevski ở bộ Chiến tranh cũng có tên trong sổ tình nghi.

Ở Swobodnoye (Viễn đông) có 29 người thừa sự tại sở hỏa xa Amour bị cáo là

(Xem qua trang 3 cột 3)

Hai vụ tự sát thương tâm

1 NGƯỜI TỰ MỔ BỤNG VÀ 1 NGƯỜI TỰ THIÊU MÌNH, CHỈ VÌ NGHÈO TÚNG!

Theo «*Saigon*», 5 giờ sáng 12 juin, Đặng-v-Sơn làm cu li ở Bà Chiểu (Nam kỳ), đứng tại ga xe điện Dakao, tay tự cầm dao đâm thẳng vào bụng rồi rọc một đường; xong, ngồi xuống nơi cái băng trong ga ấy! Người ta thấy thế, liền chở vào nhà thương Chợ rẫy, và hỏi, thì anh ta nói «vì chủ nợ thúc quá, hết muốn sống!». Ngày bữa sau thì chết!

Lại theo «*Điện-tín*» hôm 13 juin. Lý-văn-Lực 31 tuổi, ở làng Trung chánh (Gia định) tự thiêu mình bằng dầu lửa! Người chị đem tới nhà thương Bà Chiểu (Saigon) thì chết. Trước khi chưa chết, người chị có hỏi Lực nguyên do thì cậu ta nói: «Tôi nghèo quá, nên không muốn sống!».

Hai cảnh không phải phê bình!

Sau 7 năm trốn ở Vân-nam

Một người đàn bà làm cách mệnh ra thú

Theo báo ĐÔNG-PHÁP ra ngày 14 và 15 juin, ông Ng. Sơn ở Hanoi, có chân trong Việt nam quốc dân đảng, năm 1929 bị án 10 năm đày Côn lôn. Vợ là bà Lê-thị-Tỵ cũng bị truy tố một tội với chồng.

Từ ngày chồng ở tù, bà Tỵ từ Hanoi chạy lên Vân nam trốn biệt, nhà chức trách không hay biết. Thỉnh thoảng ở Côn lôn, ông Sơn có được thư vợ, mà không rõ cảnh vợ ra sao; gần đây ông được tha về, có hỏi sở mật thám Hanoi về tin tức vợ, thì sở mật thám nói có lẽ chết rồi.

Ông Sơn có gởi thư lên Vân nam hỏi người quen, họ nói còn sống, nên ông có gởi qua bộ Thuộc địa bên Pháp, quan Toàn quyền, quan Thống sứ và sở mật thám, kể rõ tình cảnh vợ chồng mình.

Trong đơn gởi lên sở mật thám, ông Sơn nói nếu chánh phủ có của tới thì ông bảo vợ ra thú. Quan chánh sở mật thám có hứa, hễ ra thì hồ sơ chứ không bắt bớ gì. Bởi vậy mới đây mấy ngày bà Lê-thị-Tỵ đã từ Vân nam về Hanoi giáp mặt chồng.

Sách cấm

Nghị định Bộ Lại ngày 11 juin cấm quyển «*Tư bản Đông pháp*» của ông Phạm-bá Nguyên ở Trung-kỳ, không phải «*Tư bản chủ nghĩa*» như đã đăng số vừa rồi.

Sách tặng

Bản báo mới nhận được:

1) «MỌI KONTUM» của ông Y sĩ Nguyễn-kinh-Chi ở Huế gởi tặng. Sách này khổ lớn, dày 150 trang, giá bán 0$65. Trong ấy tác giả gia tâm thu lặt về những tánh tình, phong tục, tập quán, cùng cách sinh hoạt của giống mọi Bahnar rất rõ ràng, vì ông thân tập được nhiều tài liệu trong khi ông bổ làm việc trên miền Kontum.

Đọc quyển sách đó, sẽ rõ được một dân tộc chưa khai hóa mà có nhiều đều đáng để ý.

2) «ĐỜI ANH HÙNG» của ông Pai phi soạn, nhà sách Mai lĩnh ở Hanoi xuất bản và gởi tặng. Sách khổ trung, dày 72 trang, giá bán 0$21. Trong thuật chuyện ông đốc Nhuận hồi trước.

3) «NHỮNG BỨC THƯ TÌNH» của ông Đoàn-phú-Tứ ở Hanoi soạn và gởi tặng. Sách này là một quyển kịch, khổ vừa, dày 133 trang.

Vậy bản báo có lời cảm ơn các nhà gởi tặng và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Hỏa tai!

Lúc hơn 2 giờ chiều ngày 13 Juin, nhà Ng. Thanh (thợ may) ở đường Ngự-viên, phường Phú-cát, thình lình lửa phát cháy mái nhà lớn, rồi bén sang nhà Ng. Toàn (thợ sơn) ở khít đó.

Nắng và gió gắt quá, nên nhiều người ra sức chữa, mà chỉ cứu được những nhà chung quanh, còn hai sở nhà ấy, đành chịu ra tro.

Ng. Thanh thiệt hại hơn 3.$00, Ng. Toàn thiệt hại hơn 50$00.

Mùa nắng này, ai ở nhà tranh phải phòng cho cẩn thận.

P. V.

Vụ Lâm-Lâm bị viên Đội Tây đánh ở nhà hàng Đông Pháp đã xử tại tòa Trừng trị Tourane

Vụ người boy bị đánh này, T. D. trước kia đã đăng. Lúc mới xảy ra, boy Lâm phải bị mổ lá lách ở nhà thương Huế, ai cũng sợ nguy đến tính mạng. Song may, một tháng sau Lâm ra khỏi nhà thương. Tuy vậy trong mình vẫn còn đau yếu, chẳng làm lụng chi được.

Hôm 17 Juin vừa rồi, Tòa án Tourane đem một vụ ra xử. Sau khi nghe hai bên tiền bị, hỏi các chứng cớ, và đọc lá đơn xin bồi thường của Lâm, buộc người Đội Tây F. G phải trả cho Lâm 200 đồng thiệt hại.

Vụ này từ đầu đến ngày kết liễu, boy Lâm nhờ có ông Diệp-văn-Kỳ, giúp đỡ rất chu đáo.

K.

THANH-HÓA

Trường Cao đẳng Tiểu-học nhất định có lớp Đệ-tứ niên

Ngày 12 Juin, dự lễ phát phần thưởng trường C. Đ. T. H., quan Công-sứ có đọc diễn văn, trong có nói:

«Niên khóa 1937 — 1938, nhất định trường Cao-đẳng Tiểu-học Thanh-hóa có lớp Đệ tứ niên. Còn việc quyên tiền làm nhà trường ấy hiện phải đình lại, vì dân quê đang túng lắm. Nhưng thế nào, sau này cũng làm...».

P. V.

Công việc hội Canh-nông liên đoàn

Hội Canh-nông Liên đoàn tỉnh Thanh-hóa thành lập đã hơn năm nay, còn ít người gia nhập

Ngày 15 Juin, quan Công-sứ Lagrèze đã chủ tịch buổi họp của ban quản trị của hội ấy.

Ngài nói: «Hội C. N. L. Đ. là một hội tư, Chính phủ chỉ giúp đỡ và khuyến khích, kiểm sát mà thôi».

Công quỹ đã cho hội vay 110.000$. Định làm cái nhà máy ở Hàm-rồng, 53.500$, mua máy ép dầu 13.800$, và nhà máy gạo (Hàm-rồng 18.300$. Mục đích của hội:

1) Tìm cách tiêu thụ thổ sản cho được giá cao

3, Dùng các nguyên liệu mà chế tạo như ép dầu

Hội viên thường phải đóng 2$ và có thể đóng làm 4 tháng

P. V.

NGHỆ-AN

Dân kêu việc ruộng đất bị chiếm

Bản báo được bài của hào lý và dân làng Tri-chỉ, huyện Nghĩa-đàn kêu về việc ruộng đất bị chiếm, đăng y nguyên văn. L. T. S.

Chúng tôi là Hào, Lý, Hương chức và đồng dân làng Tri-chỉ, tổng Cự-lâm, huyện Nghĩa-đàn, tỉnh Nghệ-an, có lời kính trọng xin quan trên dủ lòng thương, xét cho dân chúng tôi việc sau này:

Nguyên dân chúng tôi, có cánh đồng sau, (tiểu hiệu Đồng-thông và Đồng-nạp), ước được 100 mẫu tư, dân chúng tôi cày bừa từ lâu ông cha lại giờ.

Năm 1926, ông Papeéste xin khẩn đồn điền ở xứ Đồng-hôn, thuộc địa phận làng Hạ-sưu (Cồn-đụn), ông lấn sang xứ Đồng-nạp của dân chúng tôi, chúng tôi kêu ca hết khắp cửa, kéo dài đến sáu, bảy năm trời, tốn kém hết nhiều, mà vẫn không được hiệu quả gì cả.

Năm 1933, dân chúng tôi làm đơn kêu ở tòa Tây-án Vinh và nộp theo 27$ án phí. Sau tiếp giấy Tòa sứ phải nộp thêm 100$ nữa, Tòa sẽ xử cho. Dân chúng tôi chạy không ra tiền, nên cánh Đồng-nạp ông Papedato vẫn cứ cho người làm rồ lấy lúa mà thuế điền Đồng-nạp, dân chúng tôi phải chịu nộp không

Qua tháng Hai năm nay, dân chúng tôi lên Đồng-thông đi cày, thấy có người đang cắm tiêu và đạc ruộng ở xứ đồng ấy; dân chúng tôi tới hỏi, thì những người ấy trả lời: «Chúng tôi là người sở địa chánh, ông Papedato khất lên đạc đất đồn điền».

Dân chúng tôi trộm nghĩ rằng, cứ theo lệ thường, thì trước khi đạc điền, phải báo cho dân chung quanh biết, để tới nơi mà tiêu nhận địa giới, phòng sự tranh trở về sau... Đằng này, dân chúng tôi chưa hề tiếp được giấy sức tiêu nhận địa giới, mà ông Papedato lại tiêu lấn sang cánh Đồng-thông nữa dân chúng con lấy làm lo ngại và khổ sở quá!

Bởi vậy, có lá đơn này, xin quan trên xét phúc cho chúng tôi, cho phép chúng tôi được tới xứ đồng đạc mà tiêu nhận địa giới cho rõ ràng, và sửa cho ông Papedato không được tiêu lấn sang cánh đồng sau của dân chúng tôi nữa, thì dân chúng tôi đội ơn vô cùng

Có lý trưởng ký và áp triện

HÀ-TỊNH

Thủ đoạn bọn tân cựu lý trưởng

Dân làng Ích hậu, tổng Phù lưu, huyện Can-lộc, bị bọn cựu lý trưởng Bùi Duyệt và tri bộ Bùi Triều, thông đồng với lý trưởng Hoàng Hoàn làm nhiều điều áp bức:

1) Năm Bảo đại thứ 9 lại giờ, tiền bán lúa sương tửa, chúng chia tay nhau ăn đâu mất cả, dân không thấy chiết tính và cũng không được quân cấp trợ sưu.

2) Năm Bảo đại thứ 10, số bạc chính sưu về đinh sưu là 126$, năm Bảo đại thứ 11, mỗi suất đinh được ơn chánh phủ giảm bớt một hào, mà bọn họ bổ đến 145$.

3) Làng có đặt một thửa ruộng để mỗi năm hai lệ cúng chùa: thượng nguyên và trung nguyên; xưa nay ai cày ruộng ấy thì phải biện xôi gà cúng chùa, rồi đồng dân cùng hưởng, hai năm nay mỗi lần cúng chùa bọn họ cất phần ăn của dân đánh chén riêng tại nhà Sạo.

Bọn làm làng xảo bỏn quá, dân thực khó chịu.

12 người dân ký tên điểm chỉ

Sao lại đánh người ta

Vụ sưu thuế năm ngoái, dân làng Đông-thượng, tổng Phù-lưu, huyện Can-lộc, có đơn kiện hai người Đại hào mục thông

(Xem tiếp qua trang 3 cột 1)

Buôn bán

Chỉ nên buôn các thứ hàng đã có tiếng nhiều và chắc chắn bán chạy.

NHƯ:

DẦU KHUYNH-DIỆP
KẸO KHUYNH-DIỆP
DẦU BA-CÔ
KÍ-NINH NHÀ-NƯỚC
KEM VÀ PHẤN TOKALON
THUỐC ĐÁNH RĂNG ROSÉMAIL
CÁC THỨ THUỐC HIỆU NHÀNH-MAI V.V...

Mua buôn, làm đại-lý, hỏi tại:

HIỆU VIỄN-ĐỆ
ở Bến-Ngự HUẾ

Chuyện xôi thịt của mấy bác làng

KHÔNG BIẾT LỬA GÌ CŨNG CỨ CÚNG!

Từ tháng giêng tới đến nay, không mưa, nên nhiều nơi làm lễ cầu mưa. Mưa không phải là thứ cầu mà được, nhưng có được mưa thì cũng cho sự cầu đảo đó đã thấu đến trời(!), nên trời đã lòng thương mà ban ơn mưa cho(!) Còn như không mưa thì cũng thỏa lòng, vì đã có lòng thành cầu đảo mà không được.

Cái lối cầu mưa theo tục mê tín đó, không nói làm gì. Nay lại có chuyện cúng lửa mới buồn cười làm sao!

Ở một làng thuộc phủ Đức thọ (Hà-tịnh) ngày 20 và 21 Mai vừa rồi, luôn 2 đêm, độ trên 1 giờ khuya, những bó rấy ngô mà người ta bứt về dựng bên cạnh đường để khô làm cái chụm, không rõ lửa ở đâu rơi vào mà phát cháy, may không có gió và người ta hay mà chữa được. Chuyện xảy ra chỉ có thế thôi.

Ừ, hột mưa ở trên không rơi xuống, ta trí rằng có quỉ thần trời phật làm chủ, mà người không làm được mưa, nên cầu cúng đã đành; đến lửa là do người làm ra được, như lửa cháy gỗ khô đó, hoặc ai làm rơi than vào, hoặc vì lẽ này cớ nọ tất cả nguyên do tưởng không thấu quỉ gì can dự vào đó. Ấy thế mà sau chuyện phát hỏa kia, người đoán thế này, kẻ bàn thế khác, rồi các bác làng lại nhân nhịp bày ra chuyện cúng nữa!

Bày chuyện cúng thế nào?

Nhân nhiều người bàn nói xôn xao không ai hiểu lửa gì, các bác bảo:

«Thôi việc này phải tới nhờ thầy mo mới khám phá được chỗ bí ẩn đó...» Thế rồi xuất tiền công ra đi bói

Lạ gì bói thì ra ma, không có ma thì thầy mo ăn gì! nên sau đi bói rồi mấy hôm, nào sắm đồ mã, nào vàng hương, nào xôi bắp, nào chè rượu (tính cả mất đến gần 100 quan tiền); rồi trống chiêng cúng lễ linh đình. Nhờ ơn «Thần lửa», các bác ngồi đánh chén ngon ngọt.

Thế là thần lửa kia đã cung cho mấy bác một bữa tiệc xuân hồng, có cớ xài tiền làng, mà có hề lợi gì cho dân đâu!

Mê tín đã là dở hại, đến mượn cớ mê tín mà xoay ra ngon cùng đơm ăn uống thì cái thói này không chỗ nói nữa. Không rõ ngày nào, ông thần khoa học đánh đổ con ma mê tín ở xứ này cho dân gian đỡ phiền và đỡ tốn?

Bất tín thần

Cùng bạn gởi bài

Bài kêu ca về những vụ kiện ruộng đất, bản báo thường nhận được nhiều, nhưng chỉ đứng về địa vị khách quan, đăng vẫn tất cả câu chuyện trên báo nhờ nhà đương cuộc xét xử. Vì việc điền thổ cần phải xét đến bộ tịch, khế chữ, nhiều sự phiền phức, nên không thiên vị bên nào, và không đăng những bài cãi nhau, độc giả hiểu cho.

Tiếng-dân

Báo mới

Ông D. Langlois ở Saigon vừa rồi có xuất bản tờ «*L'éclair D'Indochine*», làm cơ quan binh vực cho những kẻ dùng điện.

Báo ra mỗi tháng 2 kỳ. Tòa soạn ở số 123, rue de Louvain — Saigon.

Bản báo có lời chào mừng bạn nghiệp và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

Được hoan nghênh hơn hết các thứ MỦ

Chỉ có mà marque (Tricolore-Eléphant) của hiệu:

Tân-Hưng

8 bis, phố Hàng Gai — HANOI

Đã được các ngài (Trung-Nam-Bắc) để ý hoan nghênh hơn vì đẹp và tốt.

HÀNG BIẾT NÓI

Cua-Viên-Dân

(Tiếp theo)

Cảnh vắng đêm thanh giả biệt nhà,
Đường sang Tân-đảo biết bao xa.
Muôn trùng bể thẳm ai cùng bước?
Một tấm lòng riêng ta biết ta.

. . . .

Bốn câu như thế rồi không nghĩ thêm được nữa, cũng cho biết lúc gian nan chữ nghĩa cũng phong trần!

Thơ nghĩ không ra thì trời đã sáng bạch, tôi trông ngó hai bên đường, nhận biết là tôi đã đi được xa xa, tỉnh còn hơn 8 kilomètres nữa thì tới tỉnh, gặp chiếc xe đã kéo một người đi, bác xe còn chào khoan chào vả: «Sáng mai, mời ông đáp xe tôi lấy may», tôi đáp đi mất một hào, bảo bác xe rằng may đâu không biết, mà bác đã may được của tôi một hào, bác xe cười rồi cong lưng kéo chạy một mạch lên tỉnh. Tới nơi, tôi xuống xe vào nhà ông cai mộ, thì thấy chộn rộn, kẻ nắm cơm người gói lại, ông cai đang đứng chỉ bảo: «Cứ 2 người một nắm với 6 con tôm kho». Ông thấy tôi liền hỏi ăn cơm chưa? Tôi nói chưa, ông bảo vào nhà trong mà ăn cơm. Tôi vào nhà trong thấy mâm nồi bát đũa bỏ ngổn ngang, mấy người đàn bà đi mộ đang dọn giẹp rửa, cơm hột rơi rớt khắp nhà, cuộng rau muống luộc và râu tôm vất cùng cả, tôi phải rón rén để bước lại cái chỗ phản gỗ là chỗ mâm cơm còn ai chưa ăn thì vào đấy. Mâm cơm có gì đâu, một đĩa có mấy con tôm kho, muối giộp lên trông như họ xát muối vào vậy, với bát rau muống luộc, chén nước chấm, nước tôm kho, bên cạnh mâm thì để rá cơm trông đóng cục từng vừng một. Tôi vì quá mệt đêm thức nhiều, đi bộ lắm, phần nghĩ ngợi, lấy đũa giay vừng cơm đưa vào miệng mà không sao nuốt đi được, tôi bỏ đó đi ra!

Đời sống khó, cái kiếp lao động đi phu mộ ngày nay, nghĩ càng thương tình. Trước kia một người đi mộ thì cơm nước tử tế lại còn cho tiền nữa, nay thì khác, trái lại mất tiền mới được họ mộ đi, mà mà cơm nuôi không có, chỉ được một bữa cơm ngày cuối cùng, ngày đưa ra Haiphong, với 2 người một gói nắm để đi ăn đường. Không biết chủ mộ Haiphong chi cho mỗi đầu người bao nhiêu, mà ông cai mộ tôi cho ăn cho uống khốn khổ như thế? Không những thế, đối với hàng biết nói, hễ nhắm có lợi một tí, ông cai tôi bòn được là bòn, đáng lẽ ở tỉnh chúng tôi xuống tàu ngay tại bến, nhưng ông lại bắt đi bộ đến 5, 6 cây số, tới bến khác mới cho xuống, vì ở tỉnh ra Phòng mỗi người 3 hào mà xuống bến đó thì mất có 25 xu thôi.

Nghĩ cái món hàng biết nói chúng tôi với ông cai mộ ở tỉnh đã có lợi như thế, lại còn nào kể mất hai ba đồng, người bốn năm đồng, ấy chưa kể số ông còn được hưởng mấy phần trăm hoa hồng với ông chủ mộ L. nữa là khác. Đó là hàng biết nói chúng tôi mới trải qua một người một độ mà họ đã được lãi thế, sau này còn trải qua nhiều nơi nhiều người, thì xin thử xem cảnh món hàng sau này ra làm sao?

Lên Hải-phòng

Từ tỉnh ra Hải-phòng cái cảnh đi tàu thủy ở ta khó chịu thế nào, không nói cũng nhiều người biết, duy được cái bình đẳng là thứ hàng biết nói chúng tôi xem với hành khách lẫn lộn cả, không phải ở hay nằm gầm. Như đã nói, tôi vì mệt liệt, đi bộ lại thức đêm, nên ở tàu chỉ ngồi một xó gật, không để ý xem ngó quan sát gì hết, ngày cũng thế, đêm cũng vậy, tiếng máy xình xịch nghe quen không biết gì sốt ruột, chỉ thỉnh thoảng tiếng còi mãn xế thét vang lạnh thì tôi giật mình mở mắt, hỏi người ở bên là bến gì rồi lại cứ việc gật.

Khoảng chừng một giờ sáng thì tàu tới Haiphong, sau khi vào bến, cai mộ điểm soát lại số hàng độ rồi thì liền đề-bác-kê đưa vào lán ông.

(Còn nữa)

BỨC THƯ CẬY ĐĂNG

Cùng anh em học sinh quen biết ở HUẾ

Chúng tôi có tiếp được nhiều bức thơ của anh em gởi hỏi thăm về việc hai ông giáo Huỳnh-Dư và Cao-xuân-Huy.

Chúng tôi xin trả lời chung cho anh em được rõ rằng đến ngày giờ này hai ông giáo Dư và Huy vẫn còn một ngày hai buổi ôm cặp đi dạy tại bổn trường và chưa hề bàn bạc với chúng tôi về việc hai ông tính đi Huế.

Mà ngoài hai ông Dư và Huy, trường Chấn-Thanh còn nhiều vị giáo sư khác cũng ở trường Đại-học Sư-phạm Hanoi đã lâu năm, như Phan-bá-Lân, Bùi-Tiếp, Ngô-chân-Danh, Trần-văn-Chánh... cùng quí ông giáo khác tốt nghiệp các trường Đại-học bên Pháp (Văn chương và Khoa học).

Và lại hiện nay ông Huy chỉ dạy từ lớp năm thứ ba trở xuống, ông Dư thì dạy có mấy giờ cách trí tại lớp năm thứ tư; Còn các vị giáo sư chánh ngạch về lớp này là:

Tạ-Thu-Thân. Faculté des Lettres de Paris
Nguyễn-văn-Kiết, Licencié ès Lettres d'enseignement.
Maître Phan-Kiết-Khương, Avocat.
Phan-bá-Lân, Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie.
Dan-Huai-Ngọc, Diplômé de l'Ecole Supérieure des Beaux-Arts de Hanoi.
Lương-ngọc-Lương, auteur du Việt-Văn-qui-lâc Publ...

Saigon, le 14 Juin 1937

Hiệu trưởng trường
CHẤN-THANH
PHAN-BA-LAN

Muốn nghe tin tức trong hoàn-cầu được lanh chóng và rỏ ràng,
Muốn thưởng thức âm-nhạc của các dân-tộc trên thế-giới,
Muốn nghe những điệu hát cải-lương Nam-kỳ, ca Huế và hát Bắc mà không tốn tiền mua dĩa hát
chỉ nên dùng một cái máy vô-tuyến-điện
PHILIPS hay PILOT
bán tại SOCOA HUẾ

BA THỨ THUỐC MỚI

THUỐC ĐAU BỤNG KINH NIÊN — HIỆU CHỮ THỌ
Trị những chứng đau bụng, ọe chua, sình bụng, ợ hơi, rặng bụng, ăn không tiêu, và những chứng đau bụng bởi chất vị toan ra nhiều quá mà sinh ra. Một hộp 0$20.

THUỐC ĐẸN TRẺ CON — HIỆU CHỮ THỌ
Trị chứng đẹn trẻ con bằng cách thoa thuốc này vào miệng. Chai lớn 0$20 chai nhỏ 0$12.

THUỐC GHẺ — HIỆU CHỮ THỌ
Trị các thứ ghẻ lở ngoài da, như ghẻ cái, ghẻ phỏng, ghẻ ruồi, ghẻ hờm, trẻ con lở nơi gò má, bị đạp gai, mảnh sành vỡ, hoặc đứt tay mà lở, và tất cả các thứ ghẻ lở do vì trùng ở ngoài bám vào da, hoặc trong mình có độc mà sinh ra. Hộp lớn 0$20 hộp nhỏ 0$12.

Nhà Thuốc VĨNH-THỌ TOURANE

Sữa

NESTLÉ

hiệu CON CHIM

Sức Khoẻ Của Trẻ Con

Nhiều Chất Bổ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học Lycées ở Khắp Đông-Dương

Việc trong nước

(Tiếp theo trang 2)

đồng với Lý trưởng phù lạm sưu thuế. Việc đã khai trình tại án. Tiếp đến vụ sưu thuế năm nay, bữa 21 tháng tư ta, thầy cô quan Bang-tá, một thầy cai linh tuần sai ở dân Phú-lưu thượng và một tên phòng phu về làng Đông-thượng lấy giấy hội bổ sưu thuế đã trình duyệt. Trong hai ngày bảo lý khoản đại cơm rượu thiệt là tử tế.

Vào quảng 3 giờ chiều ngày ấy, đại hào mục Nguyễn-Chất đến hội làng có nói, cầu thuế đã có ngạch chính cung và số phụ phí, chứ như tiền khoản đến hai ngày nay mà tính vào sưu thuế thì không được, vì năm ngoái dân đã kiện. Mới dứt lời thì thầy Cai Hội nhảy choàng vào ông lấy cờ đi chậm mà đánh đập một cách thô bạo.

Thương đến vụ thuế, có những mối tệ đi kiếm và khám nầy nọ, rồi quá l quan trên nên trừ cho.

Người biết chuyện

QUANG-NAM

Một vụ án mạng bí mật

Nguyễn Gan tên Miều, cỡ 40 tuổi, sinh làng Trung-đạo, ngụ làng Trà-chà, tổng Đức-thượng, huyện Đại-lộc, nhà nghèo có 4 sào đất. Từ năm ngoái tới nay, Gan đến núi Hữu-trinh để làm đầu rái thuê cho Nguyễn-Ngọ tức Bộ, người làng Hữu-trinh.

Sớm mai ngày 24 tháng 4 ta, Gan cùng bọn đồng nghiệp tên Ngây, tên Đốc vô vườn đầu làm, tối lại tên Đốc, tên Ngây về, mà không thấy Gan. Sớm ngày 25, Ngọ sai người nhà là Ng. Nhiều cùng đi với Đốc, Ngây vô tìm Gan. bọn nầy đi đến gành núi lô-ô cách vườn dầu một cụm núi, thấy Gan đương ngồi trong hẹt đá, thân người bên mặt bị chém nhiều vết thương nặng. ống chân bên mặt bị gẫy ngang, từ bắp vế xuống đến bàn chân có dấu lửa đốt cháy phồng cả. Trông thấy mấy người đó, tên Gan kêu như khiếng ra; bọn nầy xúm khiêng Gan ra tới xứ Bãi-trầu, gặp chủ là Ngọ. Ngọ bảo tên Nhiều tên Ký (người nhà Ngọ) khiêng luôn Gan về nhà ở Trúc-hà. Đến nơi, sức Gan đã yếu, vợ con hỏi nói không được, sợ đi báo làng Lý trưởng tới hỏi, Gan chỉ nói được một câu «Đốc và Ngây đánh tôi» rồi rìa rìu thở hơi cùi cùng!

Quan Huyện được tin phái nha thuộc đến khám, và bắt Đốc, Ngây về hỏi, chưng bọn nầy không thú nhận.

Thế là án mạng nầy, thủ phạm còn đương ở trong màn bí mật, chưa rõ là ai.

T. T.

Tin Thế-giới

(Tiếp theo trang 1)

theo về phái Trotsky và đi do thám, bị bắt đưa tới binh và xử tử ngay.

Londres 15-6 — Theo báo «Daily Express» thì có 19 võ quan, trong có 4 viên đại tướng bị bắt. Trong số đại tướng ấy có Turwski, giám đốc bộ Tổng Tham mưu.

Lại có ba chiếc xe hỏa chở toàn bọn tình nghi phản quốc về Moscou sớm ngày thứ hai; trong số ấy có 14 người ngoại quốc, 4 người Đức, 3 người Áo.

Moscou, 14-6 — Smorgin chỉ huy vệ binh giữ đền Kremlin (là nơi Staline ở) cũng bị bắt. Ông này cùng Toukhatchevski âm mưu ám sát các yếu nhân trong chính phủ.

Với Smorgin số võ quan chỉ huy vệ binh giữ đền Kremlin bị cách chức và bị bắt trong hai tuần nay tính có đến 7 người.

Moscou, 15-6 — Ngoại giao tổng trưởng Rosengolz bị cách chức; chưa hiểu vì cớ gì.

Nội vụ Thứ trưởng Agranov cũng bị bắt.

Prokajev, một yếu nhân trong ty Mật thám, vốn là một người cộng sự mật thiết với Yagoda cũng bị bắt.

Litvinoff phu nhân tên là Finkelstein, bị bắt cách đây ít lâu, hình như cũng bị đày qua miền núi Oural.

CUỘC NỘI CHIẾN TÂY BAN NHA

Londres, 14-6 — Có tin ở St Jean-de-Luz đến nói Bilbao thất thủ. Hội đồng xứ Basque đã đầu hàng loạn quân.

St Sébastien, 14-6 — Trong đêm ngày thứ hai, đại đoàn loạn quân có cờ tờ thông cáo rằng trên mặt trận Bilbao quân đỏ bị thiệt hại nhiều lắm: một ngày chỉ nhật mà có đến gần 2 000 người chết. Có trên 1 000 người sang đầu hàng loạn quân. Lại một số bỏ trốn. Quân đội Basque số đi tan tành như vậy là vì Chánh phủ Basque đã lên lìa Bilbao mà sang đóng ở Santander.

NHƯNG CHÍNH-PHỦ BILBAO CẢI-CHÁNH

Bilbao, 14-6 — Chánh phủ Bilbao có tờ thông cáo: «Các tổng trưởng hộp hội cùng do ông Aguirre chủ tọa; đã quyết định ở tại Bilbao mà tổ chức sự bảo vệ thành phố nầy.

TRÊN CÁC MẶT TRẬN KHÁC

Madrid, 14-6 — Trên mặt trận Asturies quân chánh phủ tiến được 4 cây số.

Trong miền Ségovie, quân chánh phủ chiếm được nhiều nơi quan yếu trên đường thiên lý từ Ségovie đến Jaca.

SỐ NGƯỜI Ý CHẾT Ở TÂY BAN NHA

Rome 14-6 — Có bản bố cáo chánh thức số thiệt hại của Ý trong mấy trận ở Malaga và ở Madrid từ hôm 8 đến 18 Mars: 495 người chết, 1904 người bị thương, 280 người biến mất.

NỘI CÁC BLUM ĐƯỢC TOÀN QUYỀN HÀNH ĐỘNG VỀ VẤN ĐỀ TÀI-CHÍNH

Paris, 16-6. — Hạ-nghị-viện Pháp đã nhóm hồi 1 giờ khuya thứ tư động thảo luận dự luật của Tổng-trưởng Tài-chính Vincent Auriol đệ trình.

Theo trong tờ phúc bẩm của ông Auriol thì Chánh-phủ xin nghị viện trao cho toàn-quyền hành động về vấn đề tài chính động có thể đối phó với bọn đầu cơ đương phá hoại giá trị đồng phật lăng.

Chính-phủ sẽ cải cách sự đánh thuế hiện hành, thu xếp các món nợ động rắn làm cho công quĩ sung túc, cho cuộc thương mãi công nghệ kỹ nghệ trong nước vẫn hồi.

Muốn đạt kết quả đó thì chính-phủ phải có thể hành động lẹ làng, mà được hành động lẹ làng thì phải có toàn quyền.

Sau một cuộc tranh biện ồn ào tới sáu giờ sớm mai nầy, Hạ nghị viện đã chuẩn y dự luật ấy với 346 thăm khả quyết và 247 thăm phủ quyết.

Thế là Mặt trận Bình dân vững chắc vô cùng.

THƠ TÍN

Cùng ông Nguyễn-Minh

Về chuyện «Trí thức thất nghiệp», anh em xin yết kiến quan Khâm-sứ mà bày tỏ tình hình cùng Ngài thì được rõ ràng hơn.

T. D.

Trời nóng giết người

Các nhà có con nít nên để ý

Lúc nầy khí trời độc địa nóng nực, nên con người mà nhứt là trẻ em thường hay sanh ra ban cua, ban trắng, ban đỏ, ban đất, trái trời, trái ra, trái giống, v. v. làm cho nóng nẩy trong mình như lửa đốt, hay là cơn nóng cơn lạnh, miệng lưỡi khô khan khát nước, nhức đầu, tổ chi cả tiệc, nếu không sớm trị để lâu nhập vào Tâm, Can, Tỳ Phế làm cho nóng mê man ngất, nói xàm, bất tỉnh ngay hiểm cho tánh mạng vô cùng, hãy dùng thuốc THỐI NHIỆT TÁN hiệu ÔNG-TIÊN trong 8 phút hết liền. Chắc như vậy. Mỗi gói: 0$10

Người kén xổ cách nào?

Dùng thuốc tiêu xổ hiệu ÔNG TIÊN cũng đúng vì không đắng không hôi không phát ti, không đau bụng, khỏi cữ kiêng cử, lúc dùng cứ việc ăn uống như thường có xổ vô số đàm dạnh phần dơ và sán lãi. Mỗi gói: 0$10

Thuốc ho bổ phổi hiệu ÔNG-TIÊN

Trị ho gió, ho phong, ho cảm, ho cũm ho lao, ho có đàm hoặc không đàm cũng đàn bà có thai mà ho, ho sản hậu dùng đến thuốc nầy, quí Ngài cũng sẽ vui lòng khen tặng vô cùng. Mỗi gói 0$10. Có bán khắp nơi và hai chi cuộc Saigon, 229, rue d'Espagne. Dakao, 136 Boulevard Albert 1er bán chạy nhất.

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đóc giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

ẤY LÀ

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯỜN

VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Nắng mùa hạ!!

Ai nghĩ đến nắng mùa hạ thời tất cũng nghĩ ngay đến áo mặc mát. Vậy muốn được kiểu đẹp giá rẻ xin mời ngay lại hiệu:

AN-THÀNH

mà xem có đủ các thứ áo chemisettes kiểu mới: Chemisette col moderne, 1$00; Elégant «Floral» 0$80; Elégant col élastique, 0$80; chemisette Avia 0$90; maillots Sport 0$45; 0$35; 0$25; giầy trắng đế-crêpe các hiệu Chân-Khỏe 1$50; hiệu Con Ngựa 1$30. Lụa rời bán có từ hạng 0$50, 0$60, 0$70, 0$80, 0$90. Tussor-soie rất đẹp 2$00 một thước, may một bộ quần áo tây chỉ hết có 5$50.

An-Thành

44 Rue de la Soie HANOI

CO MỌT, KHONG HẠI

100 người có tới 90 người bị bệnh PHÒNG-TÍCH, lắm khi bị bệnh mà không hiểu bệnh gì, độ bộ dưới nầy sẽ rõ:

Cơm no, rượu say, vội ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay, nên thọ bệnh, gọi là bệnh PHÒNG-TÍCH, không phải đau dạ-dầy, không phải đau bụng kinh-niên.

Khi thọ bệnh: Thấy: đầy hơi, tức cổ, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng cứ bình bịch, khi ăn uống xong rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng khi đau lưng, đau vai trên vai, người thường ngực ngắn, buồn bã chân tay, bị lâu năm sẽ một cứng, da bụng dầy. Chỉ một vài liều:

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC «CON CHIM»

hầu đã chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt gì. đàn bà có thai cũng uống được.

Mỗi liều một bận uống giá: 0p.30

Mỗi liều hai bận uống giá: 0p.50

VŨ-ĐÌNH-TẤN

Ân-tứ Kim-tiền 1936

178 bis, Lachtray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ:

HUẾ: Vinh-Tường, 40, phố Gia-Long;
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh ở Quảng-Cư;
NHATRANG: Kim-Anh. Librairie;
PHANTHIẾT: Lê Nam Hưng, Commerçant;
QUINHON: Đồng-Lập, Avenue Khải-Định;
QUANGNGAI: Chế-Hoàng & Bông-Ty;
SOCTRANG: Ng.-văn-Hạnh. Maître à Canon;
VINH: Hà-thị-Lan Maison Sinh-Huy;
VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Turpertn;
THAKHEK: Đào-Tiến Maison Nhật-Nhật-Tân;
LUANGPRABANG: Trần-văn-Chà, Entrepreneur
Các tỉnh khắp Trung-Nam Bắc có đại-lý.

DỊP MAY HIẾM CÓ

CHÈ TÀU MỚI ĐÃ TỚI VIỆT-NAM

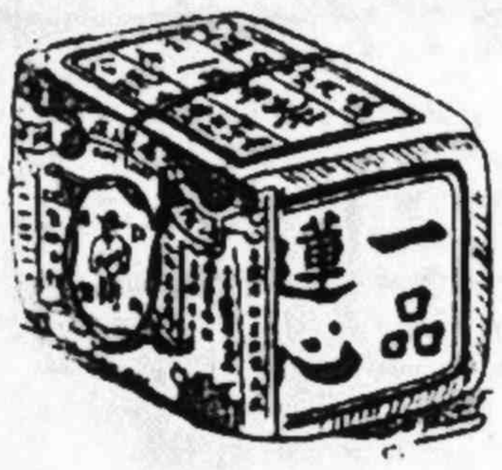

CHÈ

NHẤT PHẨM

TAM-TINH

NGŨ-PHƯỚC

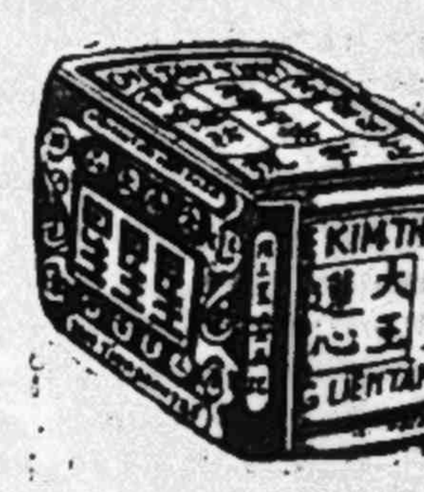

CÁC THỨ CHÈ NẦY NHỎ CÁNH XANH NƯỚC VÀ HỢP VỆ SANH

Năm nay lại ngon hơn năm ngoái, xin các Ngài mua mau kẻo hết.

KIM-THAI xuất phẩm

BÁ-TƯỚC MÔNG-THỂ-TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP QUỐC LỊCH SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 188 — Dịch-giả: Nam-Sơn

Hai tủ sách dề cụng vào hai bên tường và đựng đến gần hai nghìn quyển sách đóng rất đẹp, loại gì để theo loại nấy, và những sách mới xuất bản ngày hôm qua cũng đã có ở trong rồi.

Phía bên kia nhà, ngang với phòng đọc sách, có một cái nhà bằng kính để đổ các thứ bông hoa lạ trồng trong những cái chậu Nhật-bản thật hoa mỹ; và chính giữa nhà kính ấy có một cái bàn «bi-da».

Chỉ có một cái phòng, Bẹt-tuy-xi-ô không được đả động đến. Phòng ấy ở góc phía tả, tầng thứ nhất. Có thang rộng đi vào, cũng có thang đồ ra vườn phía sau nhà. Đi ngang qua trước phòng ấy, các tôi tớ trong nhà có ý muốn dòm ngó, duy một mình Bẹt-tuy-xi-ô có vẻ sợ hãi.

Đúng năm giờ chiều xe bá tước đến đỗ trước nhà; có A-ly đi theo, Bẹt-tuy-xi-ô chực bá tước, bộ mặt nửa hớn hở mà cũng nửa lo ngại: mong được đôi lời khen ngợi, nhưng lại cũng sợ trách quở.

Bá tước xuống xe chính giữa sân, đi khắp trong nhà rồi ra dạo một vòng ngoài vườn, không khen ngợi cũng không tỏ ý bất bình.

Khi trở vào phòng ngủ, ngang cái phòng đóng kín cửa kia, bá tước vừa đưa tay rút hộc tủ một cái bàn bằng gỗ hồng rất xinh mà ngài đã để ý từ lâu.

— Hộc nầy chỉ dùng để tất tay mà thôi.

Bẹt-tuy-xi-ô hết sức mừng rỡ, nói:

— Xin bá tước rút ra xem, có tất tay ở trong.

Đến mấy cái tủ khác, cái nào bá tước định để vật gì, thì mở ra đã có sẵn vật ấy ở trong, ngài nói:

— Được, được.

Bẹt-tuy-xi-ô nghe mấy tiếng ấy, hết sức lấy làm khoái trá. Chuông đồng hồ vừa đổ 6 tiếng, thì nghe có tiếng ngựa dừng trước cửa: Mát-xi-mi-liêng đến.

Bá tước đứng chực trên thềm, bộ tươi cười.

Mát-xi-mi-liêng vừa xuống ngựa, cất tiếng nói với bá tước:

— Tôi chắc là tôi đến trước ai hết. Tôi quyết đến trước để được nói chuyện riêng với bá tước một hồi mà. À, không biết bọn tôi tớ của bá tước có biết cách săn sóc ngựa không?

— Mát-xi-mi-liêng, anh cứ an tâm, cũng có đứa thạo về việc ấy.

— Cần phải chải cho nó. Bá tước có biết nó nhọc đến thế nào không? Ôi, không còn chỗ nói nữa!

Bá tước nói giọng như cha nói với con:

— Ối, tôi biết lắm, một con ngựa năm nghìn phật lăng!

Mát-xi-mi-liêng vừa cười vừa hỏi:

— Bá tước tiếc số bạc ấy sao?

— Không, tôi chỉ tiếc rằng con ngựa không được hay.

— Bá tước lầm, nó hay lắm chớ. Ông Đờ-bờ-ray người thạo ngựa nhứt, đương cỡi ngựa A-rạp của bộ Nội vụ mà theo không kịp tôi; đến cặp ngựa của bà Đăng-lát cũng vậy. Xem thế thì biết.

— Họ đương đi sau đó sao?

— Họ đến kia.

Ngay khi ấy một chiếc xe ngựa chạy vào cổng, chạy quanh một vòng rồi dừng trước cửa nhà; lại có hai người cỡi ngựa chạy theo sau xe ấy.

Một chốc sau Đờ-bờ-ray xuống ngựa, lại gần xe mà đỡ bà Đăng-lát xuống; bà nầy khi bước xuống xe có trao cho Đờ-bờ-ray một miếng giấy gì, trao một cách hết sức lanh, ngoài bá tước ra, không ai nhìn thấy hết.

Sau bà Đăng-lát, chồng bà xuống xe, mặt xanh mét.

Bà Đăng-lát liếc nhìn phía trước nhà, rồi lên thềm, vừa đi vừa nhìn lên nói với Mát-xi-mi-liêng:

— Nếu ông là bạn của tôi, thì tôi sẽ mạn phép hỏi thăm con ngựa ấy có bán không?

Mát-xi-mi-liêng cười mỉm, và xây qua phía bá tước như để nhờ bá tước gỡ nạn cho.

Bá tước hiểu nên nói liền với bà Đăng-lát:

— Câu ấy đáng lẽ nói với tôi, sao bà lại nói với anh Mát-xi-mi-liêng?

Bà Đăng-lát trả lời:

— Với bá tước chúng tôi không có quyền muốn gì cả; vì không có gì muốn mà không được. Vì thế nên tôi chỉ hỏi ông Mát-xi-mi-liêng

— Nhưng khốn nạn, tôi lại biết rằng anh Mát-xi-mi-liêng không thể bán con ngựa ấy lại được, vì danh dự của anh ở chỗ anh phải giữ nó lại.

— Sao vậy?

— Anh đã đoan với chúng tôi rằng trong sáu tháng anh sẽ làm cho con ngựa ấy hết các chứng. Vậy bà đã hiểu rồi chớ, nếu còn trong vòng sáu tháng ấy mà anh bán nó đi, thì sao cho khỏi bị người ta mỉa mai chê cười, người ta sẽ bảo anh nhát gan; một vị võ quan như anh, dầu biết vì nể một người đàn bà đẹp đến đâu, cũng không nên chịu lấy tiếng ấy.

Mát-xi-mi-liêng nói với bà Đăng-lát:

— Chính vì thế...

Rồi xây qua phía bá tước mà cười, cái cười tỏ lòng cảm ơn.

Đăng-lát cười, cái cười gượng, và nói với vợ:

— Tưởng như bà nó đã có đủ ngựa dùng rồi mà!

Thường thường bà Đăng-lát không chịu với những câu nói như vậy, song lần nầy bà giả bộ như không nghe và không trả lời; ai nấy đều phải lấy làm lạ.

Bá tước vừa cười thầm, vừa xăn xái chỉ cho bà Đăng-lát xem hai cái chậu sành Tàu rất to và rất đẹp trong trồng mấy thứ cây lạ.

Bà Đăng-lát xem rất lấy làm thích ý:

— Ô, đẹp quá! làm sao mà hầm được những cái chậu như thế nầy?

— Xin đừng hỏi chúng tôi câu hỏi ấy, vì đấy là công trình của một thời đại khác.

— Thời đại nào, bá tước biết chớ?

Tôi không được rõ; tôi chỉ nghe người ta nói lại rằng một vị vua Tàu cho xây một cái lò riêng; trong cái lò ấy lần lượt trước sau hầm được mười hai cái chậu như cái chậu nầy. Trong lúc hầm, hết hai cái bị nứt bể; còn mười cái người ta đem dìm dưới đáy biển trong hai mươi năm. Sau nước Tàu có cuộc cách mệnh, vị vua ấy bị dày, chỉ để lại biên bản nhận có hầm và ngâm dưới đáy biển mười cái chậu. Nhưng mãi đến hai trăm năm sau, người ta mới lục thấy biên bản, mới tìm chậu. Chở ra mấy nầy mấy nọ để lặn xuống nước cho sâu, cho lâu, tốn không biết bao nhiêu công khó nhọc, nhưng rốt cục chỉ tìm được có ba cái, còn bao nhiêu thì phần bị bể, phần biến dâu mất. Tôi thích những cái chậu nầy là vì nhìn vào giữa lòng nó, nhiều khi tưởng thấy những hình tượng bí mật dễ sợ...

(Còn nữa)

Lần thứ nhứt

Y-HỌC ĐÔNG-DƯƠNG

Làm chấn động nước Pháp, đây là bức thơ ở Marseille gởi máy bay về khen thuốc Sưu-Độc-Bá-Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên, nên người mắc bệnh phong-tình chẳng luận nặng nhẹ mà chưa dùng đến thuốc này, chúng tôi dám quả quyết rằng chưa chấc dứt tuyệt nọc.

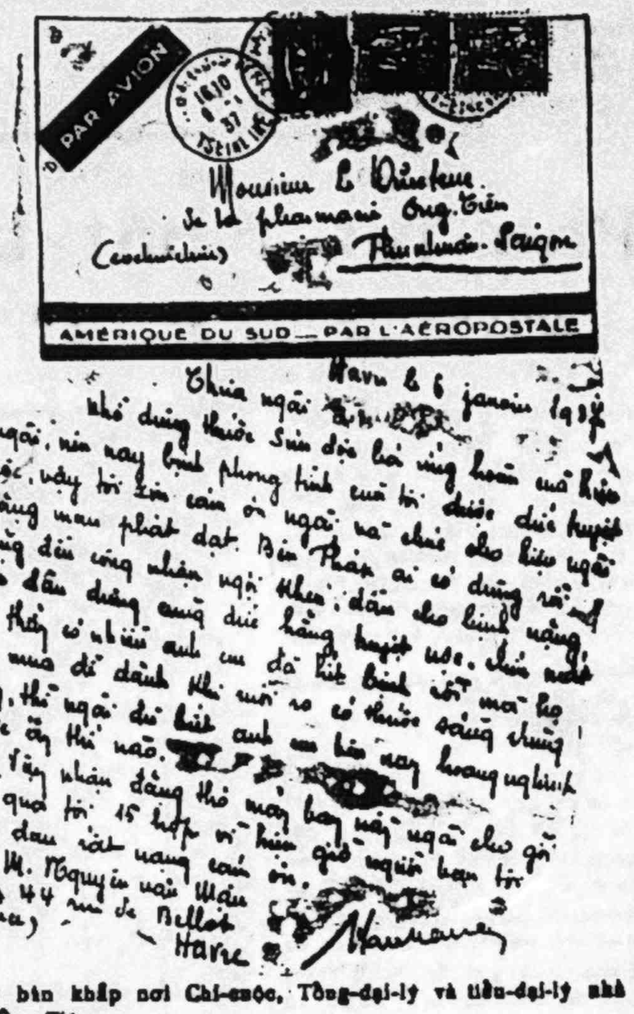

Có bán khắp nơi Chi-cuộc, Tổng-đại-lý và tiểu-đại-lý nhà thuốc Ông-Tiên.

CHI-CUỘC

VINH — 57 phố Lê-ga
QUẢNG-NGÃI — Rue de Cửa-Tây
TOURANE — Rue de Verdun
QUI-NHƠN — Rue Gia long

TỔNG-ĐẠI-LÝ

NHA-TRANG — Vương-gia-Bật
PHAN-RÍ — Ích-Công Thương-Cuộc
PHAN-THIẾT — Nguyễn-văn-Phát
PHAN-RANG — Tô-Sơn

TIỂU-ĐẠI-LÝ

Pleiku, Nguyễn đức Bá; *Gaigi*, Lê văn Cam; *Phanri*, Phan trung Chánh; *Songlongsong*, Lê v. Duy đức Mỹ thành; *Phanrang*, Đỗ Quang; *Tam-quan*, Lý cửu Dương; *Phanri*, Dương Cẩ; *Tuy-hòa*, Hịu xanh Dường; *Thanh-hóa*, Gi long dược phòng; *Cảnh*, Nguyễn v. Hoàng; *Phú phong*, Huỳnh Vĩ đức Duy; *Phanri*, Hiệp Bửu, Hồng Ngọc, Dương qui Hằng; *Phanthiết*, Lê sam Hưng, Huỳnh Ngữ; *Tuy-an*, Hiệp Thành đức Nghĩa Lợi; *Tam-quan*, Trịnh v. Âm Kh ôn; *Quảng-bình*, Khổi Quang, Lưu Châu đức Đặt Châu; *Tuy-hòa*, Phạm xuân Lục; *Lo-hải-quan*, Phạm hữu Ô; *Phanthiết* Hình Ngọ đặt; *Nhatrang*, Mỹ lý; *Tuy hòa*, Mỹ lợi; *Bình-định*, Nguyễn Lăng; *Tam-kỳ*, Nguyễn Thế đức Lâm; *Đồng-hới*, Nguyễn huy Khuận; *Phanri-port*, Nguyễn Liêm; *Bồng-son*, Mum Thành; *Hanh-hóa*, Nguyễn Trân; *Phanthiết*, Trần thầy Nhâm; *Đồng-phú*, Nguyễn Hoa; *Trà-cổn*, Nguyễn Tuyên; *Songlongsong*, Trần lương Sách; *Cao-bằng*, Võ hữu Sang; *Mất-nai*, Nguyễn v. Thành; *Song cầu*, Nguyễn hữu Tín; *Tamquan*, Huỳnh v. Trân; *Tuy-hòa*, Võ thị Trang; *Bình-định*, Trần q. Tá; *Quảng-ngãi*, Trần Cảnh; *Tuy-hòa*, Dương thiện Trinh; *Quảng-trị*, Thông Hoạt; *Phanri*, Tăng v. Thanh; *Dương tân Thành*; *Sa-gia*, Tân Hưng *Quảng-trị*, Lê thị Tiếp; *Anhai*, Bùi thế Viên; *Phanri*, Võ Văn; *Tourane*, Nguyễn hữu Vinh.

Bệnh Quý Thuốc Tiên

Xin các bạn mắc bệnh Lậu, hay Tim-La mà các bạn đã uống đủ các thứ thuốc trong Nam ngoài Bắc mà bệnh vẫn không khỏi và rất hết nọc thì xin uống ngay thuốc HOÀNG-VĂN-ÍCH, 47, Ninh Xá BẮC-NINH (Tonkin) thì bệnh nặng, hay nhẹ cũng thế nào cũng phải mau khỏi và rất hết nọc độc, người không mệt, không hại sinh đẻ. Thuốc Lậu 1$60, Tim-La 2$00, khi mua gửi ít tiền trước, còn lĩnh hóa giao ngân. Chớ bắn hiệu không bắt chước như mọi người nói như thần, như thánh, vẽ hình vẽ ảnh, người có bệnh tin uống tiền mất bệnh còn, chớ thuốc của bắn hiệu hễ dùng thì thế nào cũng mau khỏi và rất hết mọi nọc độc, hễ có bệnh xin cứ tin dùng qua khắc rõ thuốc bắn hiệu như thế nào.

Có bán LÊ NAM HƯNG Phan-thiết QUANG LỢI Chợ-Gềm Phú-Mỹ

LẠI CÒN BỆNH HỌ SỔ MUĨ KHÔNG CHỮA!

Đích rồi, đó là bị bệnh ho sổ muĩ mà không chịu chữa! Mắc đau ngực rồi, ho cả ngày, nghe như gió thổi trong phổi, người ấm ức rất khó chịu, khạc nhổ mai gần chết ngạt!

Các người nên lưu ý tới các điềm ấy, có khi vì vậy mà sinh ra ốm đau lâng tật, chết cũng nên. Các người nên biết rằng uống thuốc ngọt "Vosges Cazé" chắc thế nào cũng khỏi. Bệnh ho nguôi dần đi, các ống phổi như mới sơ dầu, làm cho đờm dễ chảy ra ngoài, không bị tắc nghẹn nữa. Thuốc đó ở lại trong phổi, làm cho phổi được mạnh mẽ hơn trước.

Biết bao nhiêu người khỏ sở nên chịu lấy bà Stouff làm gương! Bà đó ở «2, rue de la Gare à Audincourt, Doubs» có viết cho chúng tôi cái thơ này:

«Thật thế, ông ạ, tôi xin nói cho mọi người biết rằng thuốc ngọt xứ Vosges chữa bệnh ho thật là khiến hiệu. Đã lâu năm tôi bị đau phổi, chữa thế nào cũng không khỏi. Sáng dậy người tôi lừ đừ mỏi mệt, chả làm gì được cả.»

«Tôi ho nhiều quá, thành ra đánh thức cả mọi người trong nhà. Một bà láng diềng bèn cho tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, được ít ngày, bệnh ho tan mất. Tôi sung sướng quá, ngủ yên, vui làm việc. Động một tí tôi uống ngay một thìa thuốc ngọt xứ Vosges. Thuốc thật tốt, tôi khỏi ngay».

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm. 08 bis, Avenue de Châtillon, Paris

INJECTION PEYRARD

Thuốc thơ hiệu này chế ra đã lâu rất vì hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỀ TRỊ BỊNH BẠU-LẬU mới 24 hay là có đã lâu rất. Trong 323 người Á-Rập dùng thuốc này thì tình bịnh hết 321 người (Y theo lời phán các lương-y ở Alger). Bán cùng các nhà thuốc có danh.

Dĩa hát VICTOR

Phụng-Hào 1937

Mlles Phùng-Há, Tư Sạng. M.M. Năm-Châu, Tư-Út ca nhiều bản mới đặc sắc. Dĩa hát hộ Saigon TÂN-THÀNH-BAN danh tiếng nhất ở Nam-kỳ. Hướng-đạo, hát Cao-Miên, đờn ngũ âm.

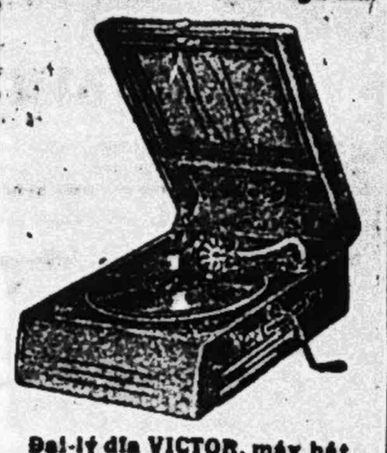

Đại-lý dĩa VICTOR, máy hát DOUGLUS và máy VICTROLA

RCA

LÊ-VĂN-TÀI

82 -:- rue G. Gugnemer -:- 82

SAIGON

THUỐC LẬU Á-CHÂU

CÔNG HIỆU LẠ LÙNG!!

Thuốc này của vị Tân-y-Học mới phát minh ra rất là hiệu nghiệm, uống vào đến đâu thì bệnh lui đến đấy, người nhẹ uống độ 3 ve, người nặng uống độ 6 ve là tiệt nọc lành mạnh. Chất thuốc rất lành, không hại sinh dục. Đàn bà có thai cũng dùng được. 1 — Thuốc trị chứng lậu mới phát, tiểu tiện tức buốt, rất đau và ra mủ.

2 — Thuốc trị chứng lậu lâu ngày, chưa được tiệt nọc, đi tiểu như thường, lúc trắng, lúc vàng, hoặc đùng đục như nước vo gạo, lần lần như màng dịn, như rui gà v. v. giá một ve 1$00, nếu tả giá nguồn.

Bán tại:

Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG

N° 127 phố Hàng-Bông (Cửa-quyền) HANOI

Các Ngài nên DÙNG những RƯỢU HẢO-HẠNG làm ở bên PHÁP

Rượu vang hảo-hạng *BORDEAUX* trắng và đỏ

Rượu vang tốt *BOURGOGNE* «Chauvenet»

Rượu bọt *MOUSSEUX* comte de *VILLIERS*

Rượu sâm-banh *CHAMPAGNES CHARLES HEIDSIECK* ou *LOUIS D'ARZELLES*

BÁN Ở HIỆU

POINSARD & VEYRET

HAIPHONG — HANOI

và các hàng tạp-hóa to.

Représentant pour l'Annam

Trần-Cương — *Rue Verdun* -:- TOURANE

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thần-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khỏi-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là nó được vô-trùng LẬU và GIANG-MAI, nó các chứng nổi lở, ghẻ — Giúp cho yếu ớt ăn, mạnh gan — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở nơi đông chóng đỡ đa, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CỐ-TINH BỔ-THẬN

THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ Đinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi ra phát: đau lưng, mỏi vai, mỏi hoé, tai ù, đầu váng, cổ bọng rán, mắt khô — Đêm năm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng-mị vẩn vơ.... Bổ nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin định bản phân chế, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân tích tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

«.... Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái-tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ thì huyết, tăng cho khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt trong sạch, và cải trẻ được vì trăng lậu, giang-mai».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN «.... Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất quí như SÂM một cây v. v... trị chứng đau thận di-tinh».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

S — SHELLCOOL
H — SHELL A CYL
E — HUILE SHELL
L — GRAISSE SHELL
L

biết chắc dùng mãi.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Mùa rét, nên đề phòng bệnh ho và nên gìn giữ cái phổi

BỔ PHẾ THÀNH DƯỢC ĐẠI-QUANG

Trừ hết thảy các chứng bệnh ho, chẳng luận ho khan, ho ráo, ho có đờm, mới ho hay đã lâu, ho nặng hay nhẹ, uống thuốc này trong giây lát kiến hiệu, nhứt là phổi bị lạnh hay phổi ráo làm ho, đêm chẳng hay lâm.

Chai to giá 0$80 — Chai nhỏ giá 0$40

ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG

22, PHỐ HÀNG NGANG HANOI — Giây nói 808

Có Đại-lý khắp các tỉnh, các phủ huyện, các chợ, khắp trong xứ Đông-dương — Tiểu thuyết «Sơ đầu quái hiệp» đã ra số 5, xin nhớ đón xem

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Le Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org